

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 209/2022/HS-ST
Ngày: 08-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lệ - Ông Trần Đình Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Lê Nguyễn Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 158/2022/TLST-HS ngày 10/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, Thông báo hoãn phiên tòa số 17/2022/TB –TA ngày 20/11/2022, đối với bị cáo:

Bùi Văn L (tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại Ninh Thuận; cư trú tại: Thôn X, xã Y, huyện Z, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Lái cầu trục; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn M – SN 1972; con bà: Nguyễn Thị Đ – SN 1974; gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con cả; Vợ: Bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị T V – SN 1989; con: 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013); Tiền sự - Tiền án: Không;

Bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 22/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Phạm Vũ N – sinh năm 1979; cư trú tại: Thôn X₁, xã Y₁, huyện Z₁, tỉnh Ninh Thuận; (vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T V – sinh năm 1989; cư trú tại: Khu phố X₂, Thị trấn Y₂, huyện Z₂, tỉnh Ninh Thuận; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Phan Vũ N thuê mặt bằng tại tổ X₃, khu phố Y₃, phường Z₃, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và có cho Bùi Văn L thuê lại mặt bằng phía sau để sửa chữa điện tử. Quá trình cho thuê mặt bằng, giữa ông N và Bùi Văn L có mâu thuẫn với nhau nên dẫn đến tối ngày 24/11/2021 cả hai bên có cãi vã và nhắn tin thách thức nhau. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 25/11/2021, Bùi Văn L đã đến cửa tiệm của ông N để giải quyết mâu thuẫn. Tại đây L có nhặt 01 thanh sắt màu xám đen dài 51 cm, rộng 4cm, dày 0,25cm, phía tay cầm có hàn một thanh sắt ngang rồi đi đến chỗ ông N đang ngồi. Lúc này L hỏi ông N “*Giờ làm sao*” thì ông N trả lời “*Giờ mày thích gì*”. Nghe vậy L đã dùng tay phải cầm thanh sắt đánh nhiều cái vào vùng đầu, mặt và vùng trán làm ông N té ngã xuống đất. Ông N liền vùng dậy lấy 01 con dao Thái lan dài khoảng 29,5cm có cán màu đen dài khoảng 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 17 cm đặt trên bàn quơ về phía L làm trúng ngón tay út bàn tay trái của L. Lúc này do có người vào can ngăn nên L bỏ về còn ông N được đưa đến bệnh viện điều trị thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 15/TgT ngày 10/02/2022 của Trung tâm giám định pháp y, Sở y tế tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho ông Phan Vũ N bị thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: 03 sẹo nhỏ vùng mặt, 02 sẹo nhỏ vùng đầu.

2. Về vật gây thương tích, chiều hướng:

Thương tích 3,4: Được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật rắn tày, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trước ra sau.

Thương tích 1,2: Được gây ra do sự tác động tương hỗ bởi vật rắn tày, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trên xuống dưới.

3. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là **11 %** (mười một phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKS ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã truy tố Bùi Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Bùi Văn L về tội “Cố ý gây thương tích”; Đồng thời đề nghị áp

dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 thanh sắt, 01 dao Thái lan là tang vật của vụ án;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường chi phí điều trị thương tích, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ tiền bồi thường, bị hại không yêu cầu gì thêm về mặt dân sự và có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên; Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải nên xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Ông Phạm Vũ N, bà Nguyễn Thị T V tuy vắng mặt nhưng xét trong hồ sơ có đầy đủ lời khai của ông N và bà V; phía ông N đã nhận đủ tiền bồi thường, làm đơn bãi nại và có đơn xin vắng mặt; phía bà V không có ý kiến gì đối với bị cáo, nên xét xử vắng mặt họ là đúng quy định pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 25/11/2021, tại tổ X₃, khu phố Y₃, phường Z₃, thị xã M, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, do có mâu thuẫn do trong việc thuê mặt bằng, nên Bùi Văn L đã dùng 01 (một) thanh sắt màu xám đen dài 51 cm, rộng 4cm, dày 0,25cm đánh vào vùng đầu, trán và mặt của ông Phan Vũ N dẫn đến gây thương tích cho ông N với tỷ lệ tổn thương 11 %.

Vì vậy Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của bị cáo L đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ mà có hành vi gây thương tích cho bị hại thể hiện hành vi xem thường pháp luật. Vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, xét bị cáo sau khi ra đầu thú đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tác động tới gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt và trong vụ án bị hại cũng có một phần lỗi, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) thanh sắt màu xám đen dài 51 cm, rộng 4cm, dày 0,25cm, phía tay cầm có hàn một thanh sắt ngang và 01 con dao thái lan dài khoảng 29,5cm có cán màu đen dài khoảng 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 17 cm.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường 50.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại cho bị cáo nên không xem xét giải quyết;

[8]. *Về vấn đề khác:* Quá trình xảy ra xô xát, ông Phan Vũ N dùng dao gây thương tích cho Bùi Văn L với tỷ lệ tổn thương 0,1 %. Tuy nhiên do quá trình điều tra Bùi Văn L không có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi trên, cũng như không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

1. Căn cứ điểm đ Khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Bùi Văn L **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) thanh sắt màu xám đen dài 51 cm, rộng 4cm, dày 0,25cm, phía tay cầm có hàn một thanh sắt ngang và 01 con dao thái lan dài khoảng 29,5cm có cán màu đen dài khoảng 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 17 cm.

(Theo Biên bản giao nhận v

ật chứng số 10/BB – CCTHDS ngày 12/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ)

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét;

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người vắng mặt tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Bảo Ngọc